

Số: /KH-UBND

Sính Phình, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn xã Sính Phình

Căn cứ Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn ngân sách Trung ương và nguồn đối ứng ngân sách địa phương năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 7352/KH-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030; Văn bản số 3823/SVHTTDL-VP ngày 21/8/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên về việc triển khai Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 và Kế hoạch số 7352/KH-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Sính Phình lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kế hoạch số 52-KH/ĐU ngày 16/04/2026 của Đảng ủy xã Sính Phình về triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá con người Việt Nam trên địa bàn xã Sính Phình; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 20/03/2026 của UBND xã Sính Phình về triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 31/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn xã Sính Phình; UBND xã Sính Phình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

- Tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn; từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các khu vực, các nhóm dân cư.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; phát huy vai trò của nhà văn hóa, các đội văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ thể thao và các tổ chức cộng đồng trong đời sống văn hóa ở cơ sở.

- Tăng cường công tác bảo tồn, quản lý và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể; gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch, xây dựng sản phẩm

văn hóa, quảng bá hình ảnh địa phương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tuyên truyền, quảng bá và phát huy các giá trị văn hóa, di sản, du lịch của địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Chương trình phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng mục tiêu, đúng đối tượng, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của xã và khả năng cân đối nguồn lực.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn, các thôn và các tổ chức có liên quan; tăng cường phối hợp trong quá trình thực hiện.

- Việc đầu tư, hỗ trợ phải có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, trùng lặp; gắn nhiệm vụ phát triển văn hóa với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội khác đang triển khai trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển văn hóa trên địa bàn xã; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ; nâng cao đời sống tinh thần và khả năng tiếp cận, thụ hưởng văn hóa của Nhân dân; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Phấn đấu đạt 10 nhóm mục tiêu cụ thể:

(1). Triển khai hiệu quả hệ giá trị văn hóa, con người và gia đình Việt Nam thông qua các bộ quy tắc ứng xử.

(2). Phấn đấu trên 72% thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn, được trang bị cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao của Nhân dân; 100% thôn có biển tên và bảng thông tin.

(3). Trên 95% người dân toàn xã được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa; 100% người dân toàn xã được nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình của quốc gia và địa phương.

(4). Phấn đấu đạt trên 80% gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 75% thôn đạt danh hiệu “Thôn văn hóa”; 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên chiếm 36% tổng số dân toàn xã; số hộ gia đình thể dục, thể thao đạt 30% tổng số hộ gia đình toàn xã.

(5). 100% học sinh được tiếp cận, tham gia các hoạt động giáo dục nghệ thuật và giáo dục di sản văn hóa.

(6). Phấn đấu tu bổ, tôn tạo các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn xã.

(7). Duy trì 01 di tích được xếp hạng; phấn đấu 01 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

(8). Phần đầu trên 90% văn nghệ sĩ, công chức, viên chức lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn hàng năm.

(9). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức hoạt động văn hóa; phần đầu 100% hoạt động văn hóa của xã được ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, lưu trữ, quảng bá; 100% người dân được tuyên truyền về kỹ năng an toàn thông tin cơ bản.

(10). Hằng năm, có ít nhất 02 sự kiện về văn hóa, nghệ thuật, thể thao (ngày hội; liên hoan, giao lưu văn hóa, văn nghệ; giao lưu, thi đấu thể thao) được tổ chức tại xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nhiệm vụ và giải pháp theo các nội dung thành phần

1.1. Nội dung số 1: Phát triển con người Sính Phình có nhân cách và lối sống tốt đẹp

a) Giải pháp: Đẩy mạnh tuyên truyền, lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với đặc thù văn hóa các dân tộc trên địa bàn. Tăng cường xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tại cơ quan, trường học, thôn và cộng đồng; thực hiện nghiêm văn hóa công vụ, quy tắc giao tiếp, ứng xử. Phối hợp với các cơ sở giáo dục đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa học đường và kỹ năng sống cho học sinh. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao sức khỏe Nhân dân; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững. Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, người có uy tín, nghệ nhân và các tổ chức đoàn thể trong giáo dục đạo đức, lối sống, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

1.2. Nội dung số 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả

a) Giải pháp: Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phần đầu nâng cao tỷ lệ gia đình, thôn, cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu văn hóa. Rà soát, đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và các điểm sinh hoạt cộng đồng; bổ sung trang thiết bị, nâng cao năng lực quản lý và hiệu quả khai thác các thiết chế văn hóa cơ sở. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phát triển văn hóa đọc và không gian văn hóa cộng đồng. Gắn xây dựng môi trường văn hóa với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, lễ hội, nghề truyền thống và phát triển du lịch cộng đồng. Huy động đa dạng các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa và phát huy vai trò của cộng đồng trong xây dựng, quản lý và khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

1.3. Nội dung số 3: Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa

a) Giải pháp: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục văn hóa bằng nhiều hình thức phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ số, hệ thống truyền thanh và các nền tảng thông tin điện tử trong tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương. Chú trọng tuyên truyền, giáo dục văn hóa ứng xử, đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc. Phối hợp tổ chức tư vấn, trang bị kiến thức, kỹ năng về hôn nhân và gia đình cho thanh niên trước khi kết hôn. Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội; tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục nghệ thuật, văn hóa, văn nghệ trong và ngoài nhà trường, góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và hình thành lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

1.4. Nội dung số 4: Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc

a) Giải pháp: Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa trên địa bàn; thường xuyên rà soát, thống kê, tư liệu hóa và số hóa di sản; đẩy mạnh sưu tầm, truyền dạy các giá trị văn hóa truyền thống cho thế hệ trẻ. Phát huy vai trò của nghệ nhân, người có uy tín và cộng đồng trong bảo tồn di sản; gắn bảo tồn văn hóa với giáo dục truyền thống, xây dựng đời sống văn hóa và phát triển du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng. Chủ động huy động các nguồn lực, triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về bảo tồn, tu bổ, tôn tạo di tích và phát huy giá trị di sản, góp phần thực hiện các mục tiêu bảo tồn di sản văn hóa của tỉnh đến năm 2030.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

1.5. Nội dung số 5: Thúc đẩy phát triển văn học, nghệ thuật

a) Giải pháp: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân, văn nghệ sĩ, nghệ nhân và lực lượng trẻ tham gia sáng tác, biểu diễn, nghiên cứu và quảng bá văn học, nghệ thuật; khuyến khích các tác phẩm phản ánh lịch sử, văn hóa, con người, cảnh quan và những thành tựu phát triển của địa phương. Rà soát, phát

hiện, bồi dưỡng các hạt nhân văn nghệ, nhất là lực lượng trẻ và người dân tộc thiểu số; duy trì, nâng cao chất lượng các đội văn nghệ, câu lạc bộ tại cơ sở. Gắn hoạt động sáng tác với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, phát triển du lịch cộng đồng; lựa chọn các tác phẩm, chương trình tiêu biểu tham gia các liên hoan, hội diễn, cuộc thi các cấp. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong lưu giữ, quảng bá và phổ biến tác phẩm; huy động nguồn lực xã hội hóa, tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ văn nghệ sĩ và lực lượng sáng tác phát huy năng lực, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

1.6. Nội dung số 6: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực văn hóa

a) Giải pháp: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa; từng bước xây dựng, chuẩn hóa và cập nhật cơ sở dữ liệu số về di tích, di sản, thiết chế văn hóa, lễ hội và các giá trị văn hóa tiêu biểu trên địa bàn. Tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ phụ trách văn hóa và lực lượng nòng cốt tại cơ sở. Ưu tiên số hóa hồ sơ, hình ảnh, tư liệu về di tích, di sản văn hóa và các giá trị văn hóa truyền thống có nguy cơ mai một. Tăng cường sử dụng các nền tảng số, trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh và mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá văn hóa, lễ hội, nghệ thuật truyền thống và sản phẩm du lịch. Từng bước ứng dụng mã QR, thuyết minh điện tử và các hình thức trưng bày số phù hợp với điều kiện miền núi; gắn chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa với phát triển du lịch cộng đồng, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên

1.7. Nội dung số 7: Phát triển nguồn nhân lực văn hóa

a) Giải pháp: Rà soát, củng cố và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nghệ thuật; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng vị trí việc làm, chú trọng nghiệp vụ quản lý văn hóa, bảo tồn di sản, tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật và kỹ năng chuyển đổi số. Hằng năm tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức. Phối hợp với các đơn vị trường học nâng cao năng lực giáo viên âm nhạc, mỹ thuật, nghệ thuật; khuyến khích đưa các giá trị văn hóa truyền thống địa phương vào hoạt động giáo dục. Rà soát, hỗ trợ và phát huy vai trò của nghệ nhân, người thực hành di sản trong truyền dạy, bảo tồn văn hóa. Xây dựng mạng lưới cộng tác viên, lựa

chọn 01-02 hạt nhân văn hóa nông cốt tại các thôn; tạo điều kiện tham gia tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng. Huy động các nguồn lực, kịp thời biểu dương, khen thưởng nhằm tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ nhân lực văn hóa phát huy năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa trong tình hình mới.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

1.8. Nội dung số 8: Phát triển sản phẩm và dịch vụ văn hóa gắn với thế mạnh địa phương

a) Giải pháp: Rà soát các sản phẩm văn hóa, nghề thủ công, ẩm thực, dân ca, dân vũ, lễ hội và không gian sinh hoạt cộng đồng có khả năng bảo tồn, giới thiệu và khai thác phù hợp. Hỗ trợ cộng đồng xây dựng nội dung giới thiệu, hình ảnh, video và thông tin số; kết nối hoạt động văn hóa với du lịch cộng đồng, sản phẩm OCOP và các sự kiện của địa phương. Việc khai thác phải tôn trọng chủ thể văn hóa, giữ gìn bản sắc, bảo đảm an toàn và không thương mại hóa sai lệch giá trị truyền thống.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Kinh tế; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp; các thôn, nghề nhân, người có uy tín và các đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên; rà soát kết quả hằng năm.

1.9. Nội dung số 9: Hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới

a) Giải pháp: Chủ động triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh quê hương, con người và bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội, du lịch và các nền tảng số. Tăng cường giao lưu, trao đổi văn hóa, nghệ thuật với các địa phương trong nước và các tổ chức, đối tác quốc tế thông qua các chương trình, sự kiện phù hợp; tạo điều kiện để các đội văn nghệ quần chúng, nghệ nhân và các sản phẩm văn hóa đặc trưng của địa phương tham gia giới thiệu, quảng bá. Khuyến khích xây dựng, phát triển các sản phẩm văn hóa, du lịch mang bản sắc dân tộc, có khả năng quảng bá rộng rãi trên môi trường số và kết nối với thị trường trong nước, quốc tế. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp trên trong việc tham gia các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa; đồng thời nâng cao nhận thức, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng truyền thông và năng lực hội nhập quốc tế cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm dịch vụ tổng hợp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp

thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

1.10. Nội dung số 10: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình, nâng cao năng lực thực hiện chương trình, truyền thông, tuyên truyền về chương trình

a) Giải pháp: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Chương trình hằng năm, phân công rõ trách nhiệm cho từng cán bộ, bộ phận và đơn vị liên quan; thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ, kịp thời tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ đầu mối về quản lý, giám sát, đánh giá, quản lý và sử dụng kinh phí, truyền thông Chương trình; nâng cao trách nhiệm trong việc sử dụng nguồn lực đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và chuyên đề đối với các nhiệm vụ trọng tâm, chủ động phát hiện khó khăn, vướng mắc để đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ, bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ và quy định. Đẩy mạnh tuyên truyền về Chương trình trên hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội họp tại thôn; huy động sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và Nhân dân.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình

Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí từ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh giao, ngân sách xã theo khả năng cân đối, nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có). Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải đúng mục tiêu, đúng đối tượng, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ và quy định.

Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn; kế hoạch phân bổ vốn giai đoạn và hằng năm thực hiện Chương trình.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện giám sát, phản biện xã hội.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đẩy mạnh tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả thực hiện Chương trình. Triển khai giáo dục văn hóa,

đạo đức, truyền thống dân tộc, giáo dục văn hóa - lịch sử địa phương gắn với di sản trong các cơ sở giáo dục.

2. Phòng Kinh tế xã

Chủ trì tham mưu UBND xã trình HĐND xã ban hành các nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và kế hoạch phân bổ vốn thực hiện Chương trình.

Tham mưu cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện, lồng ghép và huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn theo quy định.

Chủ trì phối hợp xây dựng Kế hoạch đầu tư trung hạn, kế hoạch vốn hàng năm; kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng nguồn vốn thực hiện Chương trình.

Phối hợp xây dựng môi trường văn hóa nông thôn với xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch cộng đồng, bảo vệ cảnh quan, môi trường. Quy hoạch, đầu tư, quản lý hạ tầng, thiết chế văn hóa, thể thao gắn với phát triển đô thị, nông thôn và bản sắc địa phương. Phát triển thương mại, dịch vụ gắn với sản phẩm văn hóa, làng nghề, sản phẩm đặc trưng và quảng bá thương hiệu văn hóa xã.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp các nhiệm vụ được giao, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức pháp luật cho Nhân dân.

4. Trạm Y tế xã

Phối hợp các nhiệm vụ được giao, chủ trì xây dựng môi trường văn hóa trong cơ sở y tế; tuyên truyền nâng cao sức khỏe, thể lực, phòng chống bạo lực gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

5. Công an xã

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao; xây dựng Kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình; tuyên truyền xây dựng môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao, tuyên truyền giáo dục truyền thống yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa trong lực lượng vũ trang, thực hiện công tác dân vận tại cơ sở.

7. Các đơn vị trường thuộc UBND xã

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao; triển khai giáo dục văn hóa, đạo đức, truyền thống dân tộc, giáo dục văn hóa - lịch sử địa phương gắn với di sản trong các cơ sở giáo dục.

8. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, thông tin kịp thời, chính xác về mục tiêu, nội dung, kết quả thực hiện Chương trình; phản ánh các mô hình, cách làm hiệu quả, góp phần lan tỏa ý nghĩa của Chương trình trong các cấp, các ngành và đông đảo Nhân dân.

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền về quá trình triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn xã.

9. Các thôn trên địa bàn xã

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Chương trình đến toàn thể Nhân dân trong thôn; tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung của Chương trình và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển văn hóa.

Xây dựng và duy trì đời sống văn hóa ở cộng đồng dân cư, vận động Nhân dân thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng.

Bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; vận động Nhân dân bảo tồn tiếng nói, chữ viết, trang phục, dân ca, dân vũ, nhạc cụ truyền thống, trò chơi dân gian, nghề thủ công truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp và các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương.

Phát huy vai trò của nghệ nhân, người có uy tín và các hạt nhân văn hóa trong cộng đồng; khuyến khích thành lập, duy trì và phát triển các đội văn nghệ, câu lạc bộ văn hóa, thể thao, các nhóm bảo tồn văn hóa truyền thống tại thôn.

Tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do xã và các cơ quan, đơn vị tổ chức; chủ động tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao phù hợp với phong tục, điều kiện thực tế của từng thôn.

Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả thiết chế văn hóa cơ sở như nhà văn hóa, khu thể thao, điểm sinh hoạt cộng đồng; thường xuyên vận động Nhân dân giữ gìn, bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa.

Tham gia bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và cảnh quan môi trường trên địa bàn; tuyên truyền Nhân dân không xâm hại di tích, không làm mai một các giá trị văn hóa truyền thống; phối hợp phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm di sản văn hóa.

Gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch cộng đồng, khuyến khích người dân bảo tồn không gian văn hóa truyền thống, phát triển sản phẩm văn hóa, văn nghệ, ẩm thực, nghề thủ công và các hoạt động trải nghiệm phục vụ khách du lịch; góp phần quảng bá hình ảnh, con người và văn hóa xã.

Vận động Nhân dân thực hiện bình đẳng giới, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc, quan tâm bảo vệ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm yếu thế; xây dựng môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh, đoàn kết trong cộng đồng.

Phối hợp thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, từng bước lưu giữ, số hóa và quảng bá hình ảnh, tư liệu, các giá trị văn hóa truyền thống của các thôn trên các nền tảng phù hợp; nâng cao khả năng tiếp cận thông tin văn hóa của Nhân dân.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tích cực tham gia thực hiện Chương trình và xác định đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên.

Phối hợp huy động nguồn lực từ các tổ chức thành viên, doanh nghiệp, cộng đồng xã hội tham gia thực hiện Chương trình; tham gia giám sát, phản biện xã hội, kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, các thôn được giao nhiệm vụ có trách nhiệm theo dõi kết quả, lưu hồ sơ minh chứng và gửi báo cáo về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền. Báo cáo phải nêu rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, kết quả đạt được, kinh phí thực hiện, tồn tại, nguyên nhân và đề xuất xử lý.

- Báo cáo định kỳ 06 tháng, hoàn thành trước ngày **10/6** hằng năm.
- Báo cáo định kỳ hằng năm, hoàn thành trước ngày **15/11** hằng năm.
- Báo cáo sơ kết, hoàn thành trước ngày **10/6** năm 2027.
- Báo cáo tổng kết giai đoạn 2025-2030, hoàn thành trước ngày **10/11/2030**.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, các thôn có liên quan tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng nội dung, yêu cầu đề ra; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất gửi Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị xã hội;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Trứ